TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **883/**2024/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 06 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1228/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Bà Dương Thị Kiều D**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp T, Đồi 61, huyện T, tỉnh Đ.

Bị đơn: **Ông Phạm Viết Đ**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Lô 30, đường A, khu 2007, khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Kiều D và ông Phạm Viết Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Kiều D và ông Phạm Viết Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông bà có 01 con tên Phạm Ngọc Bảo K, sinh ngày 06/11/2012. Giao cháu Phạm Ngọc Bảo K cho bà Dương Thị Kiều D trực tiếp

chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Phạm Viết Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Viết Đ không trực tiếp nuôi con nên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông bà tự thoả thuận, nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông bà trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí HNGĐ: Bà Dương Thị Kiều D tự nguyện chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0003750 ngày 14/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Hoàn trả cho bà D số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Trương Thị Diệp